

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế - xã hội tháng 01 và phương hướng
nhiệm vụ tháng 02 năm 2018**

I. Tình hình kinh tế - xã hội tháng 01 năm 2018:

1. Nông nghiệp, nông thôn:

Thu hoạch 6.362 ha lúa đông xuân 2017-2018 - đạt 27,04%, năng suất ước đạt 6,85 tấn/ha, sản lượng 43.580 tấn. Giá lúa OM 5451 từ 5.800-6.200 đ/kg, Đài thơm 8 từ 6.000-6.300 đ/kg, RVT từ 7.000-7.200 đ/kg. Diện tích liên kết bao tiêu sản phẩm 6.695 ha - chiếm 28,46%. Trong tháng có 1.996 ha lúa bị nhiễm sâu bệnh, các đối tượng gây hại chủ yếu là đạo ôn lá, đốm vằn, rầy nâu, sâu cuốn lá,...

Trồng mới 1.932 ha màu - đạt 18,58% kế hoạch (màu xuống ruộng 41 ha), phục vụ nhu cầu tiêu thụ trong dịp Tết Nguyên đán. Đàn heo hiện có 28.530 con; đàn trâu, bò 5.661 con (đàn bò 4.111 con); đàn gia cầm 238.050 con.

Tổ chức tập huấn 10 lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật, 01 cuộc hội thảo với các chuyên đề kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt,... với 351 lượt người tham dự. Toàn huyện có 14 hợp tác xã, 359 tổ kinh tế hợp tác, 26 kinh tế trang trại.

Trong tháng đã cấp 129 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, lũy kế từ trước đến nay cấp được 53.165 giấy, với tổng diện tích 26.371,96 ha - đạt 99,85% diện tích phải cấp.

Cấp 01 giấy xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường, lũy kế từ trước đến nay cấp được 640 giấy.

2. Công nghiệp, thương mại, dịch vụ:

Trong tháng, phát triển mới 02 cơ sở sản xuất công nghiệp - TTCN đăng ký hoạt động, lũy kế 328 cơ sở với 727 lao động; giá trị CN - TTCN đạt 14,33 tỷ đồng (giá cố định năm 2010) - đạt 7,96% kế hoạch (đạt 8,19% chỉ tiêu tỉnh giao).

Phát triển mới 02 cơ sở đăng ký kinh doanh, thay đổi nội dung giấy phép kinh doanh 8 cơ sở; lũy kế 3.733 cơ sở. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng đạt 337,2 tỷ đồng - đạt 8,65%. Tổ chức sắp xếp trật tự mua bán tại các chợ, đồng thời kiểm tra, kiểm soát thị trường, công tác phòng chống cháy nổ và an toàn thực phẩm tạo điều kiện thuận lợi cho tiểu thương mua bán phục vụ nhu cầu tiêu dùng nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán.

Lắp đặt kéo điện mới cho 39 hộ - đạt 39% kế hoạch (trong đó Khmer 11 hộ - đạt 36,67% kế hoạch). Tiếp nhận hồ sơ và cấp 05 giấy phép công trình xây dựng dân dụng, tổng diện tích 555,705m².

Triển khai công tác phát quang, duy tu, sửa chữa, các tuyến lộ giao thông nông thôn, sắp xếp trật tự bến bãi, phân luồng tuyến phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán.

3. Tài chính - tín dụng và đầu tư công:

Trên cơ sở các giải pháp thu ngân sách năm 2018 được triển khai ngay từ đầu năm. Trong tháng, thu ngân sách được 1.773 triệu đồng - đạt 5,85% so chỉ tiêu, chủ yếu các nguồn thu thuế ngoài quốc doanh, thuế trước bạ. Chi ngân sách 3 tỷ đồng (chủ yếu là chi thường xuyên). Thực hiện xong việc phân khai dự toán kinh phí cho các đơn vị sự nghiệp.

Hoàn thành quyết toán công trình XDCB 2017. Triển khai 08/72 danh mục công trình xây dựng cơ bản 2018 (trong đó có 02 công trình chuyển tiếp) với tổng kế hoạch vốn 47.187 triệu đồng. Khối lượng thực hiện 21.175 triệu đồng - đạt 44,87%.

Trong tháng, tổng huy động vốn từ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 359.566 triệu đồng, doanh số cho vay 63.282 triệu đồng, thu nợ 60.422 triệu đồng, tổng dư nợ 612.448 triệu đồng (trong đó nợ xấu chiếm 0,35%/tổng dư nợ). Ngân hàng chính sách xã hội doanh số cho vay 3.787 triệu đồng, thu nợ 1.472 triệu đồng, tổng dư nợ 318.521 triệu đồng.

4. Văn hoá - xã hội :

Triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao mừng Đảng - mừng Xuân 2018, kế hoạch tuyên truyền kỷ niệm 88 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2018); thực hiện trang trí công chào, đèn hoa, cỗ động trực quan trên các tuyến đường tạo vẽ mỹ quan khu vực trung tâm huyện; đăng cai giải võ thuật cổ truyền do tỉnh tổ chức. Triển khai kế hoạch kiểm tra các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa trên địa bàn huyện. Cấp phát 4.456 bộ đầu thu truyền hình mặt đất cho 2.536 hộ nghèo và 1.920 hộ cận nghèo trên địa bàn.

Thực hiện công tác cấp phát thẻ BHYT năm 2018 cho 34.753 người thuộc đối tượng thuộc xã khu vực II, III theo Quyết định 582/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và 26.593 đối tượng dân tộc thiểu số.

Triển khai Kế hoạch kiểm tra đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất và mùa Lễ hội Xuân năm 2018.

Tổ chức hội khỏe phù đổng và thi viết chữ đẹp ngành giáo dục; cử đội tuyển học sinh tham gia thi học sinh giỏi cấp tỉnh; sơ kết học kỳ I năm học 2017 - 2018.

Cấp phát kinh phí trợ cấp bảo trợ xã hội tháng 1, 2/2018 cho 2.557 đối tượng, tổng kinh phí trên 1.850 triệu đồng. Phê duyệt danh sách hộ nghèo, cận nghèo năm 2018 theo hướng tiếp cận đa chiều, toàn huyện có: 3.567 hộ nghèo - chiếm 16,04%; 3.151 hộ cận nghèo - chiếm 14,17%. Triển khai các hoạt động đền ơn đáp nghĩa và chăm lo cho gia đình nghèo thông qua phong trào "Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam" nhằm đảm bảo mọi người đều có tết.

5. Quốc phòng - an ninh:

Tuần tra, canh gác theo Nghị định 77/2010/NĐ-CP được 74 cuộc với 148 lượt đồng chí tham gia. Quyết định giao chỉ tiêu, ra lệnh gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự và triển khai kế hoạch nắm nguồn công dân đăng ký nghĩa vụ quân sự năm 2018. Tổ chức đăng ký và cấp giấy chứng nhận cho 365 công dân nữ có ngành nghề phù hợp với nhu cầu quân đội. Tham gia tập huấn cứu hộ - cứu nạn năm 2017 do Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức. Tổ chức đón tiếp 69 quân nhân xuất ngũ năm 2018.

Trong tháng, không xảy ra phạm pháp hình sự. Về trật tự xã hội, phát hiện 01 vụ trộm cắp tài sản, 01 vụ cố ý gây thương tích và 01 vụ vận chuyển hàng cấm, kết quả đang điều tra làm rõ; triệt phá 04 điểm 21 đối tượng đánh bạc ăn tiền với nhiều hình

thức, kết quả xử phạt hành chính 01 vụ 05 đối tượng, giáo dục răn đe 04 đối tượng, số còn lại đang tiếp tục xử lý. Tổ chức tấn công được 122/160 đối tượng, đạt tỷ lệ 76,2%.

Tổ chức 61 cuộc tuần tra, kiểm soát trật tự an toàn giao thông, phát hiện 135 trường hợp vi phạm, tạm giữ 70 lượt phương tiện, xử phạt hành chính 127 trường hợp với số tiền trên 84 triệu đồng. Xảy ra 02 vụ tai nạn giao thông (01 vụ đường bộ, 01 vụ đường thủy) làm chết 02 người, bị thương 02 người, kết quả đang điều tra làm rõ.

6. Thanh tra - Tư pháp - Nội vụ:

Trong tháng, tiếp 17 lượt người dân đến yêu cầu, kiến nghị, phản ánh (tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND huyện 09 trường hợp), qua đó đã hướng dẫn, giải thích và chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu UBND huyện kiểm tra, làm rõ. Tiếp nhận 01 đơn tố cáo và 01 đơn phản ánh, kiến nghị của công dân, kết quả đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu UBND huyện xem xét, giải quyết theo thẩm quyền. Vận động 01 trường hợp giao đất theo quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật, ở xã Thạnh Tân.

Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ban hành hết hiệu lực thi hành năm 2017. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật được 12 cuộc với 268 lượt người tham dự. Hòa giải ở cơ sở, hòa giải thành 17/21 vụ đạt tỷ lệ 81%. Triển khai kế hoạch thực hiện thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2018.

Thi hành án dân sự: thi hành xong 111/386 việc có điều kiện thi hành đạt 28,76%; số tiền đã thi hành 982 triệu đồng/78.134 triệu đồng có điều kiện giải quyết đạt tỷ lệ 1,26%.

Quyết định nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP 07 trường hợp (thôi việc ngay 02 trường hợp). Chỉ đạo chấn chỉnh thực trạng hợp đồng chuyên môn trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện. Đánh giá cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã năm 2017. Thực hiện kịp thời các chế độ chính sách, nâng lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên nghề, thôi giữ chức danh, nghỉ việc... 103 trường hợp. Triển khai kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2018. Tổng hợp kết quả chấm điểm chỉ số cải cách hành chính cấp huyện, cấp xã năm 2017.

Triển khai kế hoạch tổ chức đón Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018 trên địa bàn huyện.

* Nhìn chung, trên cơ sở kế hoạch đề ra. Trong tháng 01, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo thực hiện đạt kết quả tốt ở hầu hết các lĩnh vực như: chăm sóc, thu hoạch lúa đông xuân; phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc - gia cầm; đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo nguồn hàng hóa phục vụ nhu cầu của nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán. Công tác thu ngân sách được triển khai với nhiều giải pháp thiết thực, tình hình thu ngân sách có chuyển biến tốt; công tác XDCCB triển khai kịp thời đúng tiến độ; triển khai kịp thời các chế độ chính sách đối với gia đình có công, hộ nghèo, các đối tượng bảo trợ xã hội, chuẩn bị tốt các hoạt động đảm bảo cho nhân dân vui xuân, đón Tết; tình hình an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện luôn được giữ vững và ổn định, số vụ phạm pháp hình sự giảm so với tháng trước. Tuy nhiên, trong tháng đã xảy ra 02 vụ tai nạn giao thông (tăng 02 vụ so cùng kỳ).

II. Một số nhiệm vụ trọng tâm tháng 02/2018:

Tháng 2/2018 UBND huyện chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ tập trung cho Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018. Đề nghị Thủ trưởng các ban phòng ngành cấp huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn quán triệt triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh, các văn bản chỉ đạo của các sở ngành theo lĩnh vực về Tổ chức Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018; đặc biệt là thực hiện tốt Công văn số 285-CV/HU của Huyện ủy Thạnh Trị và Kế hoạch số 09/UBND-VP ngày 17/01/2018 của UBND huyện về tổ chức đón Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018 trên địa bàn huyện; thực hiện việc nghỉ tết và treo cờ Tổ quốc theo quy định tại Thông báo số 55/TB-UBND ngày 26/12/2017 của UBND tỉnh; chế độ thông tin báo cáo trước trong và sau Tết, về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội cần tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn:

Tập trung theo dõi, chăm sóc và thu hoạch vụ lúa đông xuân 2017 - 2018 gắn liền kết bao tiêu nông sản đảm bảo đầu ra ổn định cho người sản xuất. Tiếp tục thực hiện Đề án "Tái cơ cấu ngành nông nghiệp", tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, khuyến cáo vận động nhân dân phát triển mô hình trồng màu nhất là trồng màu xuống ruộng ở những vùng có điều kiện để tăng thu nhập và chuyển đổi cơ cấu sản xuất.

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 10548/CT-BNN-QLCL của Bộ Nông nghiệp & PTNT về tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong, sau Tết Nguyên đán; trong đó quan tâm công tác phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, kiểm soát giết mổ, kiểm dịch vận chuyển, mua bán, kinh doanh các sản phẩm gia súc, gia cầm, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản có nguy cơ cao, tiêu thụ nhiều trong dịp Tết (thịt, giò chả, thủy sản, rau, quả...) kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Triển khai kế hoạch phân khai vốn sự nghiệp nông - lâm - thủy. Triển khai thực hiện các công trình giao thông thủy lợi mùa khô năm 2018, thi công nạo vét tuyến kênh thủy lợi xã Lâm Tân, Lâm Kiệt; thường xuyên quan tâm, theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến xâm nhập mặn, nguồn nước trên các sông, kênh, rạch để điều tiết đóng, mở hệ thống công hợp lý, phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Thực hiện tốt công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất quy trình, đúng thời gian quy định; tuyên truyền vận động các cơ sở sản xuất kinh doanh, nhân dân tham gia đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường. Ngành chức năng huyện và UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác phối hợp chỉ đạo tốt công tác thu gom và xử lý rác thải tại các điểm chợ, khu dân cư trên địa bàn; kiểm tra công tác vệ sinh môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh có nguy cơ ảnh hưởng đến vệ sinh môi trường, đề xuất xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

2. Công nghiệp, thương mại, dịch vụ:

Tăng cường các giải pháp đảm bảo tốt nguồn hàng nhu yếu phẩm và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm các mặt hàng nông, thủy sản, nhằm đáp ứng nhu cầu phục vụ nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán. Tổ chức sắp xếp lại trật tự mua bán ở các chợ. Kiểm tra, nhắc nhở các hộ kinh doanh chấp hành tốt các điều kiện về vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ, đặc biệt quan tâm 3 chợ (Phú Lộc, Hưng Lợi, Vĩnh Lợi).

Chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn bán hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc, hàng kém chất lượng, quá hạn sử dụng, vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm; kiểm soát chặt chẽ việc chấp hành các quy định về quản lý giá, niêm yết và bán hàng theo giá đã niêm yết (theo Kế hoạch số 55/KH-BCĐ của BCĐ 389 tỉnh).

Ngành Điện triển khai phương án sử dụng điện đảm bảo phục vụ tốt cho nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018.

Tăng cường công tác kiểm tra, sửa chữa, nâng cấp các tuyến lộ giao thông. UBND xã, thị trấn chỉ đạo các ấp tổ chức phát quang các tuyến lộ nông thôn đảm bảo đường thông hè thoáng. Hoàn thành công tác chỉnh trang đô thị, hệ thống chiếu sáng công cộng, cây xanh, trang trí cổng chào đèn hoa ... tạo vẻ mỹ quan trên địa bàn huyện; sắp xếp ổn định trật tự bến bãi, quản lý, điều tiết tốt các phương tiện vận tải hành khách tại bến xe khách huyện đảm bảo trật tự, an toàn phục vụ nhân dân trong dịp Tết.

3. Ngân sách, tài chính - tín dụng và đầu tư công:

Tăng cường công tác thu ngân sách gắn với kiểm tra việc chi ngân sách đúng quy định; công khai dự toán thu, chi năm 2018. Thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí; không sử dụng ngân sách nhà nước để tặng quà, tiền thưởng cho các tổ chức, cá nhân trái quy định.

Tiếp tục triển khai và đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình xây dựng cơ bản năm 2018 theo kế hoạch, củng cố và tăng cường vai trò giám sát cộng đồng nhằm phát huy chất lượng và hiệu quả của công trình khi đưa vào sử dụng.

Tăng cường huy động vốn, đôn đốc thu hồi nợ quá hạn, đồng thời đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn vay phục vụ phát triển sản xuất.

4. Văn hóa - Xã hội:

Tổ chức tốt các công tác thông tin tuyên truyền, cổ động trực quan, triển khai các hoạt động vui chơi giải trí, hội thi, phong trào văn nghệ, TDTT mừng Đảng - mừng Xuân Mậu Tuất năm 2018; tổ chức Hội nghị tổng kết phong trào "TĐĐKXDĐSVH". Đội kiểm tra liên ngành 814 tăng cường công tác kiểm tra các cơ sở dịch vụ văn hóa, hoạt động văn hóa trên địa bàn huyện.

Tăng cường bảo quản cơ sở vật chất, triển khai quán triệt trong giáo viên và học sinh vui tết an toàn tiết kiệm, thực hiện nghiêm thời gian nghỉ tết đúng qui định, duy trì sĩ số học sinh trước và sau Tết, huy động học sinh bỏ học trở lại lớp sau Tết. Thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2017-2018.

Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, chuẩn bị đầy đủ cơ số thuốc phục vụ công tác khám, chữa bệnh nhất là dịp Tết Nguyên đán. Chủ động trong công tác phòng chống dịch bệnh, nhất là bệnh sốt xuất huyết và tay chân miệng tránh để dịch bệnh lớn bùng phát. Tiếp tục kiểm tra tình hình bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm trong dịp Tết tránh để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

Thực hiện tốt các chế độ chính sách cho đối tượng thụ hưởng đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng. Tổ chức viếng Nghĩa trang liệt sĩ; thăm viếng, chúc tết gia đình chính sách tiêu biểu, gia đình và cán bộ hưu trí; tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, khuyết tật và bệnh nhân nghèo nhân dịp Tết nguyên đán Mậu Tuất (Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 19/01/2018 của UBND huyện). Xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2018.

5. Quốc phòng - an ninh:

Bố trí lực lượng trực sẵn sàng chiến đấu bảo vệ an toàn tuyệt đối Tết Nguyên đán Mậu Tuất năm 2018. Chỉ đạo các xã, thị trấn tổ chức bình nghị lần 2 đúng quy trình; triển khai kế hoạch kiểm tra công tác chuẩn bị và gọi công dân nhập ngũ của các xã, thị trấn; tổ chức trao lệnh gọi nhập ngũ và chốt quân số với đơn vị nhận quân.

Phối hợp cùng các Ban, ngành, Mặt trận và các đoàn thể, các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự Tết Nguyên đán Mậu Tuất năm 2018 và các ngày lễ, hội đầu năm. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông và công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn các loại tội phạm, nhất là tội trộm cắp, cướp giật tài sản. Cho các cơ sở kinh doanh viết cam kết không mua bán, tàng trữ, vận chuyển pháo nổ trái phép; tăng cường kiểm tra, nắm tình hình, đảm bảo không xảy ra tình trạng đốt pháo nổ trái phép trong dịp Tết Nguyên đán.

6. Thanh tra - Tư pháp - Nội vụ:

Duy trì tốt công tác tiếp công dân định kỳ và thường xuyên tại Ban Tiếp công dân huyện. Chỉ đạo giải quyết tốt các trường hợp yêu cầu khiếu nại tố cáo của người dân. Chỉ đạo các cơ quan đơn vị thực hiện tốt công khai kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017 đúng qui định.

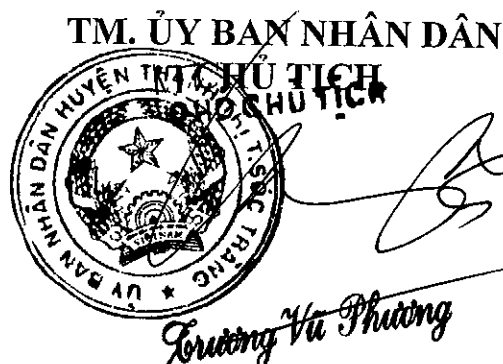
Triển khai kế hoạch thực hiện Nghị định số 102/2017/NĐ-CP của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm. Quyết định công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2017 (đợt 2).

Triển khai thực hiện tốt việc sắp xếp quy mô, mạng lưới trường lớp, điều chuyển giáo viên, khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên giữa các cấp học, bậc học, nhất là giáo viên mầm non. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chức danh quy hoạch. Tổng hợp việc phân công cán bộ, công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt theo Quyết định của UBND tỉnh. Tổ chức tổng kết công tác CCHC năm 2017; báo cáo kết quả chấm điểm chỉ số cải cách hành chính cấp huyện, cấp xã năm 2017.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 01 và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu tháng 02 năm 2018.

Nơi nhận:

- VP. UBND tỉnh;
- TT. Huyện uỷ;
- TT. HĐND huyện;
- TV. UBND huyện;
- Các ban ngành cấp huyện;
- UBND các xã (TT);
- Lưu VP (VT, NC)





PHỤ LỤC

THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 1 NĂM 2018

Đã báo cáo số: 19 /BC-UBND ngày 21/01/2018 của UBND huyện)

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện tháng 1/2018	Tỷ lệ %	Ghi chú
1. Giá trị sản phẩm thu hoạch/ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản						
- Theo giá hiện hành	Triệu/ha	126,38	132			
2. Giá trị sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản (giá so sánh 2010)	tỷ đồng	2.782	2.818			
3. Cây lúa						
- <i>Lúa cả năm</i>						
+ Diện tích	Ha	55.385	55.000			
+ Năng suất	Tấn/ha	6,58	6,64			
+ Tổng sản lượng	Tấn	364.433	365.200			
TĐ: lúa đặc sản	%		80			
- <i>Lúa đông xuân</i>						
+ Diện tích	Ha	23.518	23.500	23.524	100,1	
+ Thu hoạch				6.362	27,04	
+ Năng suất	Tấn/ha	7,00	7,2	6,85	95,14	
+ Sản lượng	Tấn	164.626	169.200	43.580	25,76	
- <i>Lúa xuân hè</i>						
+ Diện tích	Ha	8.349	8.000			
+ Năng suất	Tấn/ha	7,02	6,9			
+ Sản lượng	Tấn	58.610	55.200			
- <i>Lúa hè thu</i>						
+ Diện tích	Ha	23.518	23.500			
+ Năng suất	Tấn/ha	6	6,00			
+ Sản lượng	Tấn	141.108	141.000			
4. Mù và cây công nghiệp ngắn ngày	Ha	10.262	10.400	1.932	18,58	
- Năng suất	Tấn/ha	16,00	16,00			
- Sản lượng	tấn	164.192	166.400			
4.1 Mù lương thực	"	2.191				
4.2 Mù thực phẩm	"	8.071				
5. Chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản						
5.1 Đàn heo	Con	47.505	49.000	28.530	58,2	
5.2 Đàn trâu, bò	"	10.312	10.300	5.661	54,96	
+ TĐ : Bò	"	6.487	6.400	4.111	64,23	
5.3 Đàn gia cầm	100 con	1.247	1.200	238	19,8	
5.4 Thủy sản	Ha					
- Diện tích nuôi thủy sản	"	4.850	4.000			
- Tổng sản lượng thủy sản	tấn	10.185	9.450			



Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện tháng 1/2018	Tỷ lệ %	Ghi chú
6. Hợp tác xã	HTX	1				
		(lũy kế 14)	(lũy kế 14)	(lũy kế 14)		
7. Xã đạt từ 19 tiêu chí NTM	Xã		1			
- Xã đạt từ 15 tiêu chí NTM trở lên	Xã	3				
- Xã đạt từ 16 tiêu chí NTM trở lên			5			
8. GTSX công nghiệp	Tỷ đồng	162	180	14,33	7,96	
		(giá 2010)	(giá 2010)	(giá 2010)		
9. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội	Tỷ đồng	4.000	3.900	337,2	8,65	
10. Tổng thu ngân sách	Triệu đồng	29.600	30.300	1.773	5,85	
11. Giáo dục						
11.1. Học sinh năm học	Học sinh	20.189	20.450			
- Mầm non	"	4.240	4.150			
+ Nhà trẻ	"	204	250			
+ Mẫu giáo	"	4.036	3.900			
- Tiểu học	"	8.403	8.550			
- Trung học cơ sở	"	5.314	5.450			
- Phổ thông trung học	"	2.232	2.300			
11.2. Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đi học						
- Mầm non						
+ Nhà trẻ	%	14,47	15			
+ Mẫu giáo	"	92,57	93			
- Tiểu học	"	99,79	99,5			
- Trung học cơ sở	"	96,25	97			
- Phổ thông trung học	"	66,98	67			
11.3. Giáo dục không chính quy						
+ Phổ cập giáo dục tiểu học	Người	38	70			
+ Phổ cập giáo dục THCS	"	176	100			
+ Xoá mù chữ từ 15-35 tuổi	"	80	70			
11.4. Xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục TH	Xã	10	10			
- Xã, thị trấn đạt chuẩn GD tiểu học đúng độ tuổi	"	10	10			
11.5. Xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập THCS	"	10	10			
12. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	55,32	59,57	55,32		
- Số Trường đạt chuẩn quốc gia	Trường	2	2			
13. Dân số - KHHGD						
- Tăng dân số tự nhiên	%	0,96	0,94			
+ Tỷ suất sinh	‰	13,45	13,36			
+ Tỷ suất tử	‰	3,90	3,92			
- Giảm tỷ suất sinh	‰	0,08	0,10			
- Tỷ lệ áp dụng b/pháp tránh thai hiện đại	%	75,00	74,68			
14. Tỷ lệ xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế xã	%	90	100			
- Số xã đạt chuẩn Quốc gia về Y tế (theo tiêu chí mới)	Xã	9	10			
- Tỷ lệ xã có Bác sĩ phục vụ	%	70	90			
- Trẻ em < 5 tuổi SDD	%	13	12			



Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện tháng 1/2018	Tỷ lệ %	Ghi chú
- Tiêm chủng đầy đủ trẻ em < 1 tuổi	%	99,6	99			
15. Tỷ lệ số dân tham gia bảo hiểm y tế	%	97,5	98			
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình	%	63,3	80,1			
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc	%		99,8			
16. Giải quyết việc làm mới	Người	3.240	2.000			
+ Xuất khẩu lao động	"	59	35			
17. Dạy nghề (Kể cả dạy nghề tư nhân)	"	3.215	650			
18. Giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	2,84	3			
(so với tổng số hộ)						
- Số hộ nghèo giảm trong năm	Hộ	704	667			
+ Hộ khmer	"	355	293			
- Số hộ nghèo cuối năm	"	3.567	2.900			
+ Hộ khmer	"	1.919	1626			
- Tỷ lệ hộ nghèo cuối năm	%	16,04	13,04			
19. Số hộ có điện trong năm						
+ Hộ có điện mới trong năm	Hộ	603	100	39	39,00	
+ Hộ có điện mới là hộ khmer	"	134	30	11	36,67	
20. Cơ sở SXKD đạt tiêu chuẩn môi trường	%	99	99			
21. Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh	%					
- Nông thôn	%	99,8	99,81			
22. Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, đô thị công nghiệp dịch vụ đạt tiêu chuẩn môi trường	%	99	99			
23. Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt khu dân cư nông thôn đạt tiêu chuẩn môi trường	%	55	60			
24. Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn nguy hại tiêu chuẩn môi trường	%		100			
25. Tỷ lệ cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị giảm ô nhiễm, xử lý chất thải			100			

Ghi chú: Tổng số hộ qua điều tra hộ nghèo: 20.849 hộ (tháng 10/2011)

Tổng số hộ theo điều tra mới theo niên giám thống kê (01/4/2009): 19.934 hộ

Chỉ tiêu đàn gia súc, gia cầm tính lũy kế và học sinh đầu năm học tính thời điểm 1/10, chỉ tiêu hộ nghèo tính thời điểm 30/10